

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2022/HS-PT
Ngày 01-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr và ông Nguyễn Tấn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2022/PT-HS ngày 04/10/2022, đối với bị cáo Trần Quang C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Quang C**; sinh năm 1961, tại tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: làm nông; con ông Trần Quang T (đã chết) và bà Hoàng Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1960; có 04 con (lớn nhất sinh 1981, nhỏ nhất sinh 1990); tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án (Bản án số 30/2020/HSST, ngày 9/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt Trần Quang C 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án, về tội “Đánh bạc”. Trần Quang C đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2021 đến ngày 06/01/2022 được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy bỏ biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 09 bị cáo khác nhưng không kháng cáo và

không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi quen biết các đối tượng trên địa bàn huyện B và biết họ có nhu cầu đánh bạc, Lê Thái Đ bàn bạc thỏa thuận với Nguyễn Văn N để sử dụng nhà ở do N quản lý ở xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk làm địa điểm đánh bạc, mỗi lần tổ chức đánh bạc tại đây Đ sẽ trả cho N số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Tối ngày 7/12/2021, Đ thông báo cho các đối tượng đến nhà của N để đánh bạc, đồng thời Đ chuẩn bị các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc như chiếu, chén, đĩa, con vị... và trực tiếp thu tiền xâu với số tiền 200.000đ/ người. Ngoài ra Đ còn chuẩn bị tiền để cho các con bạc vay tiền để đánh bạc tại sòng bạc và thu tiền lãi mức 50.000đ/1 triệu đồng tiền vay. Cụ thể: Đ cho Trần Quang C vay 10 triệu đồng, thu lãi trước 500.000đ; cho Nguyễn Văn B vay 10 triệu đồng, thu lãi trước 500.000đ; cho Nguyễn Đức T2 vay số tiền 20 triệu đồng, thu lãi trước 01 triệu đồng; cho Võ Mạnh T3 vay số tiền 10 triệu đồng, thu lãi trước 500.000đ. Tổng số tiền lãi Đ thu được từ việc cho vay tại sòng bạc là 2.500.000đ.

Trước khi việc đánh bạc diễn ra, Đ đã yêu cầu những người tham gia đánh bạc phải nộp tiền xâu mỗi người 200.000đ và Đ thu được số tiền xâu khoảng 2.000.000đ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, các đối tượng gồm: Trần Quang C, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn B, Bùi Công H1, Nguyễn Đức T2, Đỗ Chí L, Võ Mạnh T3, Đỗ Mạnh T4 cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền mỗi ván bạc không hạn chế số tiền đặt cược và mức đặt cược mỗi ván thường từ 200.000đ đến 2.000.000đ. Các đối tượng này đánh bạc đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang các đối tượng Lê Thái Đ, Nguyễn Văn N, Trần Quang C, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn B, Bùi Công H1, Nguyễn Đức T2, Đỗ Chí L, Võ Mạnh T3, Đỗ Mạnh T4 tại sòng bạc và thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 40.000.000 đồng (trong đó có khoảng 2.000.000 đồng Đ thu tiền xâu mà có); 01 chén sứ đường kính miệng chén 11 cm; 01 đĩa sứ đường kính 15cm; 04 con vị được cắt từ lá bài Tú lơ khơ chất bích; 02 chiếu nhựa nhiều màu sắc, kích thước (1,6mx2m); 01 chăn vải màu xanh đậm kích thước (1,9m x1,6m).

Tạm giữ trên người của những đối tượng bị bắt số tiền cụ thể:

- Tạm giữ trên người Nguyễn Văn B số tiền 8.000.000 đồng; Tạm giữ trên người Đỗ Mạnh T4 số tiền 2.800.000 đồng; Tạm giữ trên người Nguyễn Đức T2 số tiền 6.500.000 đồng; Tạm giữ trên người Bùi Công H1 số tiền 4.600.000 đồng; Tạm giữ trên người Nguyễn Văn Đ1 số tiền 14.200.000 đồng; Tạm giữ trên

người Đỗ Chí L số tiền 4.500.000 đồng; Tạm giữ trên người Võ Mạnh T3 số tiền 400.000 đồng. Số tiền này có căn cứ xác định các bị can dùng để đánh bạc.

- Tạm giữ trên người Trần Quang C số tiền 46.000.000đ. Kết quả điều tra cũng như kết quả thẩm tra công khai tại phiên tòa sơ thẩm đã xác định trong số tiền này C dùng 16.000.000 đồng để đánh bạc, còn 30.000.000 đồng C đem theo để trả nợ tiền mua heo của người khác chứ không dùng để đánh bạc.

- Tạm giữ trên người Lê Thái Đ số tiền 2.500.000 đồng, kết quả điều tra đã xác định đây là số tiền Đ thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc mà có.

- Tạm giữ trên người Nguyễn Văn N số tiền 1.500.000 đồng; kết quả điều tra xác định số tiền này N không sử dụng vào mục đích đánh bạc và cũng không phải số tiền có được từ việc cho thuê nhà làm địa điểm đánh bạc. Ngày 17/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho Nguyễn Văn N.

Kết quả điều tra đã xác định: Đối với căn nhà bếp mà Nguyễn Văn N cho Đ thuê làm địa điểm đánh bạc vào ngày 07/12/2021 là thuộc quyền sở hữu của ông Phan Văn D (bố vợ của N), ông D giao căn nhà này cho vợ chồng N quản lý sử dụng để ở. Việc N tự ý cho thuê căn nhà này làm địa điểm đánh bạc, ông D hoàn toàn không biết và cũng không hưởng lợi ích gì. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý kê biên đối với tài sản này.

Trong vụ án này, kết quả điều tra xác định: ông Trần Văn T5, anh Vũ Thế T6 và chị Phan Thị M tuy có mặt tại hiện trường khi bị bắt quả tang nhưng những người này chỉ ngồi xem chứ không tham gia đánh bạc cũng như tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Trần Quang C, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn B, Bùi Công H1, Nguyễn Đức T2, Đỗ Chí L, Võ Mạnh T3 và Đỗ Mạnh T4 phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tiền phạt, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/8/2022, bị cáo C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần

Quang C về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Quang C 03 năm 03 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang C vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe. Tuy nhiên, theo tài liệu bị cáo cung cấp thì ngày 31/10/2022 bị cáo đã được xuất viện. Như vậy bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không phải vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, bị cáo đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án trong thời hạn luật định. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 7/12/2021 Tại nhà Nguyễn Văn N xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Trần Quang C, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn B, Bùi Công H1, Nguyễn Đức T2, Đỗ Chí L, Võ Mạnh T3 cùng Đỗ Mạnh T4 đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Với tổng số tiền đánh bạc là 95.000.000 đồng. Với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Quang C, cùng các bị cáo trên về tội: “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quang C về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo:

Nhận thấy: Mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là không nặng so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra. Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng giải quyết vụ án, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Quang C, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 10-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 10-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 12 năm 2021 đến ngày 06 tháng 01 năm 2022.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Quang C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Sở Tư Pháp;
- CQTHA hình sự huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Bằng